

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh Kế hoạch số 592/KH-UBND ngày 22/9/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh;

Căn cứ Quyết định số 602/QĐ-BVHTTDL ngày 18/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành kèm theo Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh;

Ngày 22/9/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Ban hành Kế hoạch số 592/KH-UBND về triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong quá trình triển khai Kế hoạch, do có nhiều văn bản từ các Bộ, ngành được ban hành làm thay đổi chức năng, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 592/KH-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Để kịp thời triển khai thực hiện Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh An Giang đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được phân công. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch điều chỉnh khoản 4 Mục 4 Kế hoạch số 592/KH-UBND ngày 22/9/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể:

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

4. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phân công tại Kế hoạch này (Đính kèm Phụ lục I và Phụ lục II), các Sở, ban, ngành, đoàn thể chủ động phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan, tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện, xét, đánh giá tiêu chí theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg, đảm bảo chất lượng và tiến độ.

Các tiêu chí từ 1 đến 9 theo quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh.

4.1. Sở Xây dựng:

Phụ trách tiêu chí 1 về Quy hoạch đô thị (Phụ lục I và Phụ lục II) và tiêu chí 2.1, 2.6, 2.7 về Giao thông đô thị (Phụ lục I).

4.2. Sở Giao thông vận tải:

Phụ trách tiêu chí 2.2, 2.3 về Giao thông đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 2 về Giao thông đô thị (Phụ lục II).

4.3. Sở Công thương:

Phụ trách tiêu chí 2.4, 2.5 về Giao thông đô thị (Phụ lục I).

4.4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Phụ trách tiêu chí 3.1, 3.2 về Môi trường và an toàn thực phẩm đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 3 về Môi trường đô thị (Phụ lục II).

4.5. Sở Y tế:

Phụ trách tiêu chí 3.3, 3.4, 3.5, 3.6 về Môi trường và an toàn thực phẩm đô thị (Phụ lục I); tiêu chí 8.1, 8.2, 8.3 về Y tế, giáo dục đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 8.1 về Y tế, giáo dục đô thị (Phụ lục II).

4.6. Công an tỉnh:

Phụ trách tiêu chí 4 về An ninh, trật tự đô thị (Phụ lục I và Phụ lục II).

4.7. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Phụ trách tiêu chí 5.1, 5.2, 5.3, 5.4, 5.5 về Thông tin, truyền thông đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 5.1, 5.2, 5.3 về Thông tin, truyền thông đô thị (Phụ lục II).

- Phụ trách tiêu chí 9.4 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 9.3 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục II).

4.8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

Phụ trách tiêu chí 6.1, 6.3 về Việc làm, thu nhập bình quân, hộ nghèo ở đô thị (Phụ lục I), tiêu chí 8.8 về Y tế, giáo dục đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 6.2 về Việc làm, thu nhập bình quân, hộ nghèo ở đô thị (Phụ lục II).

4.9. Cục Thống kê:

Phụ trách tiêu chí 6.2 về Việc làm, thu nhập bình quân, hộ nghèo ở đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 6.1 về Việc làm, thu nhập bình quân, hộ nghèo ở đô thị (Phụ lục II).

4.10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Phụ trách tiêu chí 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5 về Văn hóa, thể thao đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 7 về Văn hóa, thể thao đô thị (Phụ lục II).

4.11. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Phụ trách tiêu chí 8.4, 8.5, 8.6, 8.7 về Y tế, giáo dục đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 8.2 về Y tế, giáo dục đô thị (Phụ lục II).

4.12. Sở Tư pháp:

Phụ trách tiêu chí 9.5 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 9.4 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục II).

4.13. Sở Nội vụ:

Phụ trách tiêu chí 9.1, 9.2 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 9.1 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục II).

4.14. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

Phụ trách tiêu chí 9.3 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục I) và tiêu chí 9.2 về Hệ thống chính trị và trách nhiệm của chính quyền đô thị (Phụ lục II).

Các nội dung còn lại thực hiện theo Kế hoạch số 592/KH-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh An Giang.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp) **trước ngày 15 tháng 11**.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ VHTTDL;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VPUBND tỉnh: LĐVP và P.KGVX;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước